

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **239/2020/HS-PT**
Ngày 16/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyền và bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hồng P. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2020/HSST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hồng P, sinh ngày 01/12/1988, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số x Nguyễn D, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Nguyễn Hồng L (đã chết) và bà Đinh Thị Q, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Châu Thị Ánh T, sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Nhân thân:

Năm 2004, bị Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục tại Đà Nẵng thời hạn 24 tháng về hành vi “Cố ý gây thương tích”

Năm 2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử sơ thẩm, phúc thẩm xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 22/8/2010 chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2019 hiện đang tạm giam - có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có các bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị:

1. Châu Thị Ánh T, sinh ngày 05/02/1993, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số x Nguyễn D, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; con ông Châu Văn T, sinh năm 1954 và bà Đặng Thị Bích N; bị cáo có chồng là Nguyễn Hồng P, sinh năm 1988, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/11/2019 đến ngày 06/12/2019, thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Vương Xuân H, sinh ngày 10/9/1989, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã Ea T, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Không nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Vương Thái H (đã chết) và bà Đinh Thị G, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 37/2016/HSST ngày 30/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 24/10/2018 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/11/2019.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Thị Ánh T và Nguyễn Hồng P là vợ chồng đều không có nghề nghiệp. P là đối tượng nghiện chất ma túy, để có tiền chi tiêu sinh hoạt hàng ngày cho gia đình và mua ma túy sử dụng. T, P đã nảy sinh ý định bán ma túy từ năm 2017 cho đến nay. Qua mối quan hệ xã hội T, P biết một người đàn ông tên Kinh (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy loại Heroine và 01 người đàn ông tên L (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) là người bán ma túy đá. T, P nhiều lần mua ma túy Heroine của K và ma túy đá của L để sử dụng và bán lại. Ma túy mua được vợ chồng T cất giấu trong phòng ngủ. Khách cần mua ma túy sẽ điện thoại cho T theo số 0944.854.579 gắn trên chiếc điện thoại hiệu Nokia màu xanh, nếu khách quen thì hẹn đến địa chỉ số Số x Nguyễn D, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để bán ma túy, còn khách lạ thì không bán.

Ngày 26/11/2019 T, P sử dụng chiếc điện thoại hiệu Iphone 6s gắn sim số 0941.654.579 điện thoại cho K tiếp tục mua 4.000.000 đồng ma túy loại Heroine thì K hẹn đến khu vực đường Đinh Núp, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột. Khi đến nơi có một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) đến đưa ma túy. Mua được ma túy P cất giấu trong người để vừa sử dụng và bán lại nếu có ai hỏi mua. Đến tối cùng ngày thì một người tên L đến nhà T bán 5.000.000 đồng ma túy đá cho T. Sau đó T cất giấu vào trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ.

Đến khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 28/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại địa chỉ Số x Nguyễn D, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thu giữ trên người của

Nguyễn Hồng P 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng cục màu trắng (ký hiệu M1); thu giữ trong túi áo khoác màu xanh của T treo trên tủ quần áo trong phòng ngủ 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

Tại Kết luận giám định số 999/GĐMT – PC 09 ngày 06/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk (ma túy thu giữ của Tuyết – Phúc khi khám xét khẩn cấp) đã kết luận:

Phong bì M1: Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,1356 gam, loại Heroine.

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,022 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 3,0324 gam Heroine (Phong bì M1); 4,9717 gam Methamphetamine (Phong bì M2).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 151/2020/HSST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng P 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/11/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên bố bị cáo Châu Thị Ánh T 10 (mười) năm tù và Vương Xuân H 08 (tám) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/6/2020, bị cáo Nguyễn Hồng P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định: Châu Thị T và Nguyễn Hồng P là vợ chồng đều không có việc làm, P là đối tượng nghiện ma túy nên T, Phúc đã nhiều lần mua ma túy Heroin và ma túy đá để sử dụng và bán lại. Ngày 28/11/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ 5,022 gam chất ma túy loại Methamphetamine, 3,1356 gam chất ma túy loại Heroin do Châu Thị Ánh T, Nguyễn Hồng P mang cất giấu nhằm mục đích mua bán ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét mức hình phạt 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng P là nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy với **tổng khối lượng 8,1576 gam**, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận cùng vợ mua ma túy về để sử dụng và bán để kiếm lời, mặc dù bị cáo không cung cấp thêm tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tuy nhiên, mức hình phạt trên là nghiêm khắc, chưa phù hợp với khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán, do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án có bị cáo T bị xử phạt 10 năm tù, bị cáo H bị xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét khối lượng ma túy cũng như vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt trên là nghiêm khắc. Mặc dù các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nhưng xét thấy cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và bị cáo H để thể hiện sự công bằng giữa các bị cáo trong cùng vụ án.

[3] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hồng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng P. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2020/HSST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Căn cứ các điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Châu Thị Ánh T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời giam tạm giữ từ ngày 28/11/2019 đến ngày 06/12/2019.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/11/2019.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vương Xuân H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/11/2019.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- T.H.A hình sự Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền

